TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **122**/2024/HS-PT
Ngày: 10/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Chí Công**

Các Thẩm phán: ông **Phạm Việt Cường** và ông **Trần Quốc Cường**

- Thư ký phiên tòa: bà **Văn Thị Mỹ Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Trần Đức Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với Điểm cầu thành phần tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thanh N và 02 bị cáo khác bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử về tội "Giết người".

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2024/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Nguyễn Thanh N, sinh ngày 23/7/1985, tại huyện P, tỉnh Bình Định; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn B, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam: tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ôngNguyễn Thanh B, sinh năm 1957 và bà Hồ Thị T, sinh năm 1957; có vợ là Hồ Thị Thu T1, sinh năm 1983 và 01 con; tiền án: ngày 23/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai xử phạt 44 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 09/6/2021, bị Công an xã K, huyện K xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng vì có lời nói lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người thi hành công vụ.

- Ngày 14/4/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Gây rối trật tự công cộng", ngày 23/01/2006 chấp hành án xong.

Bị bắt ngày 12/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G, có mặt tại Điểm cầu thành phần.

2. Đỗ Hữu H, sinh ngày 29/5/1992, tại huyện A, tỉnh Gia Lai; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn A, xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai. nghề nghiệp: thợ làm sắt; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam: tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ôngĐỗ Hữu Phúc, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1950; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 09/6/2009, bị Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội "Hiếp dâm trẻ em", ngày 30/8/2010 được đặc xá.

Bị bắt ngày 05/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G, có mặt tại Điểm cầu thành phần.

3. Trần Phương N1 (tên gọi khác: B1), sinh ngày 10/6/1997, tại huyện A, tỉnh Gia Lai; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn A, xã P, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam: tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không xác định và bà Phạm Thị L1, sinh năm 1956; có vợ là Siu H1, sinh năm 1991 và 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Bị bắt ngày 20/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G, có mặt tại Điểm cầu thành phần.

- *Người bào chữa cho các bị cáo* Trần Phương N1, Nguyễn Thanh N*:* ông Lương Ngọc P, Luật sư của Văn phòng L2, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh G; địa chỉ: số B đường H, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, có mặt tại Điểm cầu thành phần.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Đỗ Hữu H*:* ông Nguyễn Văn H2, Luật sư của Văn phòng Luật sư Trương Thị P1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh G; địa chỉ: số A đường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai, có mặt tại Điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/6/2022, Đỗ Văn T2 đến nhà trọ M thuộc tổ F, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai để thuê phòng trọ thì gặp anh Đào Minh Thọ (đang thuê phòng tại nhà trọ M). Anh T3 hỏi T2 "Đi đâu đây, tìm ai?" thì T2 trả lời "Đi tìm thuê phòng trọ", anh T3 nói lại "Ở đây hết phòng lớn rồi chỉ còn phòng nhỏ phía sau, có thuê ra đó thuê", T2 đáp lại "Tao thích thuê phòng lớn phía trước". Vì không

thích cách nói chuyện của T2 nên anh T3 đã dùng tay đánh một cái vào mặt T2, bị đánh nhưng T2 không nói gì mà bỏ đi về.

Sau khi về, vì bực tức do bị anh T3 đánh, T2 kể lại sự việc và rủ N1, H đi tìm đánh T3 để trả thù thì N1 và H đồng ý. Tẩu vào phòng bếp lấy 03 con dao (dài khoảng 50cm) giấu trong hộp giấy, H lấy một con dao Thái Lan (dài khoảng 20cm) giấu trong túi áo. Khi đi ngang qua công viên thị xã A, T2 đưa N1 cầm 03 con dao dài giấu vào bụi cây rồi đi đến quán cháo bò D thuộc tổ C, phường T, thị xã A uống rượu. Lúc này, N1 gọi điện thoại rủ Nguyễn Thanh Nghĩa là bạn của N1 đến cùng uống rượu. Tại đây, T2 tiếp tục kể lại cho N, N1 và H biết việc bị T3 đánh và rủ cả nhóm đi tìm đánh T3 để trả thù thì N nói: *"Xuống đánh chết nó luôn"*. N1 đi lấy ba con dao dài đã giấu trước đó rồi cả bọn đi đến nhà trọ Mai H3 tìm đánh anh T3. Khi đến cách nhà trọ Hoa Mai 100m, T2, N1 và N mỗi người cầm một con dao dài, còn H cầm con dao Thái Lan. Khi cả bọn vào nhà trọ thì gặp anh T3 đang ngồi nhậu cùng các anh Lê Tiến T4 và Võ Trọng H4. Đỗ Văn T2 xông vào dùng dao chém nhiều nhát, trong đó có một nhát trúng vùng đỉnh đầu, một nhát trúng lưng anh T3. H cầm dao Thái Lan đuổi đánh các anh H4, T4 nhưng không đuổi kịp vì mọi người đã chạy ra phía sau khu nhà trọ. H quay lại cùng N1 và N đứng ngay cửa phòng trọ của anh T3. Khi thấy T2 chém anh T3, Nam định xông vào chém nhưng nhìn thấy anh T3 đã bị thương chảy nhiều máu thì N ngăn N1 không chém tiếp.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 178/2022/PY-TgT ngày 08/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận như sau:

"*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Vết thương chẩm trái không tổn thương sọ, nội sọ đã điều trị. Hiện vùng chẩm trái vết thương để sẹo kích thước (1,5x1,2)cm, Điện não đồ biến đổi nhẹ

Tỷ lệ: 07% (Bảy phần trăm)

- Vết thương ngực trái cung sau bên tương ứng sườn XI lộ xương sườn IX, gãy xương sườn, tràn máu, tràn khí màng phổi đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi. Hiện lưng trái để sẹo từ dưới lên trên, sau ra trước kích thước (12x0,3) cm, có sẹo dẫn lưu đường nách kích thước (1,2x0,5)cm, thở sâu đau.

Tỷ lệ: 09% (Chín phần trăm)

2. Kết luận:

Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y*, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (Mười lăm phần trăm).*

3. Xác định cơ chế hình thành dấu vết thương tích trên cơ thể Đào Minh T5*: Khả năng do vật sắc tác động".*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2024/HS-ST ngày 18/01/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai quyết định:

1. Về tội danh, hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh N, Đỗ Hữu H, Trần Phương N1 phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58; Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N **12** (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/10/2022.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58; Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu H **11** (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2023.

- Xử phạt bị cáo Trần Phương N1 **11** (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm hình sự đối với Đỗ Văn T2, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/01/2024, các bị cáo Nguyễn Thanh N, Đỗ Hữu H và Trần Phương N1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm 06/2024/HS-ST ngày 18/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai về phần hình phạt đối với cả 03 bị cáo.

- Hai Luật sư bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hậu quả chết người chưa xảy ra, bị hại chỉ bị thương tích và xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/01/2024, các bị cáo Nguyễn Thanh N, Đỗ Hữu H, Trần Phương N1 kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đơn kháng cáo của các bị cáo là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333, được Giám thị Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh G xác nhận theo điểm b khoản 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo:

[2.1]. Về tội danh và điều khoản luật áp dụng:

Ngày 09/6/2022, khi tìm hỏi để thuê phòng tại nhà T, giữa Đỗ Văn T2 và anh Đào Minh Thọ xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do anh T5 đã tát vào mặt T2. Bực tức vì bị anh T5 đánh nên T2 kể lại sự việc và rủ Trần Phương N1, Đỗ Hữu H, Nguyễn Thanh N tìm anh T5 đánh trả thù thì N nói "*Xuống đánh chết nó luôn"*, cả bọn đồng ý và đem theo hung khí cùng tìm anh T5. Khi gặp anh T5 đang ngồi nhậu cùng các anh Lê Tiến T4 và Võ Trọng H4, Đỗ Văn T2 dùng dao chém nhiều nhát, trong đó có một nhát trúng vùng đỉnh đầu, một nhát trúng lưng anh T5. H cầm dao Thái Lan đuổi đánh các anh H4, T4 nhưng mọi người đã kịp chạy ra phía sau khu nhà trọ. H quay lại cùng N1 và N đứng ngay cửa phòng trọ của anh T5. Khi thấy T2 chém anh T5 thì Nam định xông vào chém nhưng thấy T5 đã bị thương chảy nhiều máu nên N ngăn không cho N1 chém tiếp. Hậu quả, anh T5 bị vết thương vùng chẩm trái để sẹo kích thước (1,5x1,2)cm, gãy xương sườn, tràn máu, tràn khí màng phổi với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án Trần Phương N1, Nguyễn Thanh N, Đỗ Hữu H vai trò đồng phạm với Đỗ Văn T2 về tội *"Giết người*" với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt*"có tính chất côn đồ"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính mạng, sức khỏe của con người luôn được pháp luật bảo vệ. Mặc dù giữa các bị cáo Trần Phương N1, Nguyễn Thanh N, Đỗ Hữu H không quen biết và có mâu thuẫn gì với anh Đào Minh Thọ nhưng khi Đỗ Văn T2 rủ tìm đánh anh T5 để trả thù thì cả bọn đồng ý, N còn có lời nói kích động *"Xuống đánh chết nó luôn"*. Các bị cáo mang theo hung khí hô hào, rượt đuổi đánh chém những người trong nhóm của anh T5. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự manh động, tính côn đồ hung hãn, coi thường pháp luật. Trong vụ án này, T2 là người khởi xướng, đồng thời là người thực hành nên phải chịu trách nhiệm hình sự chính, các bị cáo N, N1, H giữ vai trò là người kích động, giúp sức để T2 thực hiện hành vi chém anh T5 nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà T2 gây ra. Các bị cáo đều có nhân thân không tốt: bị cáo N có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", từng bị kết án về tội "Cố ý gây thương tích" và "Gây rối trật tự công cộng"; bị xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng vì có lời nói lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người thi hành công vụ; bị cáo Đỗ Hữu H từng bị kết án về tội "Hiếp dâm trẻ em", ngày 30/8/2010, được đặc xá; bị cáo Trần Phương N1 từng bị kết án tội "Cưỡng đoạt tài sản" nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, phấn đấu rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội nên cần có

mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian dài mới đảm bảo được tính răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, cả 03 bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tác động gia đình bồi thường cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 12 năm tù, các bị cáo Đỗ Hữu H và Trần Phương N1 mỗi bị cáo 11 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Thanh N, Đỗ Hữu H và Trần Phương N1 phải chịu án phí theo quy định.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh N, Đỗ Hữu H và Trần Phương N1, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2024/HS-ST ngày 18/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58; Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N **12** (mười hai) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/10/2022.

3. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58; Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu H **11** (mười một) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2023.

- Xử phạt bị cáo Trần Phương N1 **11** (mười một) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2022.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thanh N, Đỗ Hữu H và Trần Phương N1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao – Vụ GĐKT I;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Gia Lai (04 bản, 03 bản giao cho các bị cáo Nghĩa, Hân, Nam);
- Những người tham gia tố tụng (theo địa chỉ);
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Chí Công